TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2019/HSST
Ngày: 26/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Văn Hễ

2/ Ông Nguyễn Đình Cương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thăng - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2019/HSST, ngày 26/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 956/2019/QĐXXST-HS, ngày 28/02/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K (tên gọi khác: **K Lé**); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 112G Diên Hồng, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Huỳnh Thị L; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 08/7/2011, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số: 149/2011/HSST.

+ Ngày 29/8/2013, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số: 174/2013/HSST.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày: 10/7/2018 - Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người bị hại:*

+ Bà Maxime T; Sinh năm: 1995; Quốc tịch: Pháp.

Chỗ ở: 193/43 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh - Vắng mặt.

+ Ông Dhanesh Budhrani B; Sinh năm: 1990; Quốc tịch: Tây Ban Nha.

Chỗ ở: 18 Bis/14 Nguyễn Thị Minh Khai, phường E, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh - Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Thanh Bình A; Sinh năm: 1994.

Chỗ ở: 44/3H Điện Biên Phủ, Phường Q, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh - Vắng mặt.

+ Bà Huỳnh Thị L; Sinh năm: 1956.

Chỗ ở: 112G Diên Hồng, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn K là đối tượng không có nghề nghiệp. Để có tiền tiêu xài, Kim đã thực hiện các hành vi cướp giật tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1:

Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 13/5/2018, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô, biển số: 66H1 - 6842 từ đường Trường Sa để về nhà. Khi đến đối diện nhà số 35 Nguyễn Huy Tấn, Phường 3, quận Bình Thạnh, K thấy chị Maxime T (quốc tịch Pháp) đang đi bộ, trên tay cầm điện thoại di động Iphone 7, nên đã nảy ý định cướp giật chiếc điện thoại của chị Maxime T. K điều khiển xe quay lại, ép sát chị Maxime T rồi dùng tay trái giật chiếc điện thoại và tăng ga bỏ chạy về nhà tại số 112G Diên Hồng, Phường A, quận B. Khi về đến nhà K lấy điện thoại, tháo sim vứt đi rồi bỏ điện thoại vào túi quần và lấy một con gà mang đến khu vực bờ kè đường Trường Sa đưa cho người tên Huy (không rõ lai lịch) để tham gia cá cược đá gà. Trong quá trình cá cược, K đã thua số tiền là 1.000.000 đồng, do không có tiền trả nên K đã đưa chiếc điện thoại vừa cướp giật được của chị Maxime T trả cho người thắng cược.

Sau khi bị cướp giật chiếc điện thoại, chị Maxime T đã đến Công an Phường 3 và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh trình báo và khai báo chiếc điện thoại Iphone 7, có trị giá 15.800.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 95/KLĐGTS ngày 18/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng - Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 trị giá 9.000.000 đồng.

Vụ thứ 2:

Khoảng 14 giờ 20 phút, ngày 19/5/2018, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô, biển số: 66H1 – 6842, từ đường Xô Viết Nghệ Tĩnh về nhà. Khi đi đến đối diện nhà số 26/20 Đinh Tiên Hoàng, Phường 1, quận Bình Thạnh, K thấy anh Dhanesh Budhrani B (quốc tịch Tây Ban Nha) cùng chị Marina Amatista

(quốc tịch Ý) đang đứng trước nhà số 26/20 Đinh Tiên Hoàng, trên tay anh B cầm điện thoại di động hiệu BQ Aquaris 4.5, màu đen. K nảy ý định cướp giật chiếc điện thoại trên nên đã điều khiển xe ép sát rồi dùng trái giật chiếc điện thoại của anh B và điều khiển xe bỏ chạy về nhà. Khi về đến nhà K tháo sim điện thoại vứt xuống cống thoát nước, còn chiếc điện thoại Kim cất giấu trong tủ quần áo.

Sau khi bị cướp giật chiếc điện thoại anh B và chị A lên Công an Phường 1, quận Bình Thạnh trình báo và khai nhận bị mất chiếc điện thoại có trị giá khoảng 300 Euro.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 63/KLĐGTS ngày 20/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng - Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu BQ Aquaris trị giá 2.300.000 đồng.

Sau đó, biết tin Công an đến tìm K nên đã bỏ nhà đi, đến ngày 09/7/2018, K về nhà thì bị Công an quận Bình Thạnh mời lên làm việc. Tại cơ quan điều tra K đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của K nhưng không thu giữ được chiếc điện thoại. Đối với chiếc xe mô tô, hiệu Honda Wave, biển số: 66H1-6842, sau khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản, Kim đã đổi chiếc xe trên cho anh Nguyễn Thanh Bình A lấy chiếc xe Suzuki Sport không có giấy đăng ký xe của A. K đã sử dụng chiếc xe Suzuki Sport được một thời gian rồi bán lại cho người không rõ lai lịch, địa chỉ lấy tiền tiêu xài hết. Ngày 09/7/2018, A biết chiếc xe Honda Wave, biển số 66H1-6842, Kim đã dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên đã mang giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone, màu vàng trắng, số Imei 352066068728406.
- 01 (một) quần dài màu đen.
- 01 (một) quần dài màu xanh đậm.
- 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu trắng đen.
- 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn K.
- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phan Thế Vinh.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Hon đa Wave, biển số: 66H1-6842, màu bạc, có số khung 09E-5015363; số máy: 09025Y001057.

Phần dân sự:

Bà Maxime T yêu cầu bồi thường 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7, trị giá 9.000.000 đồng.

Ông Dhanesh Budhrani B yêu cầu bồi thường 01 chiếc điện thoại di động hiệu BQ Aquaris, trị giá 2.300.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 84/CT-VKS-P2, ngày 25/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

- Bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội: "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 05 (năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù.

Về dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Maxime T số tiền 9.000.000 đồng; bồi thường cho ông Dhanesh Budhrani B số tiền 2.300.000 đồng.

Về vật chứng:

Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" là chưa phù hợp với quy định của pháp

luật. Ngày 29/8/2013, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt bị cáo K 03 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số: 174/2013/HSST. Ngày 06/12/2013, bị cáo K đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai số: 07684. Ngày 26/4/2016, bị cáo K đã chấp hành xong hình phạt tù của Bản án số: 174/2013/HSST, ngày 29/8/2013. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật tố tụng hình sự thì thời gian xóa án tích đối với hình phạt 03 năm 6 tháng tù mà bị cáo K đã chấp hành, là 02 năm. Như vậy, bị cáo K đã được xóa án tích nên Hội đồng xét xử không áp dụng điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo như cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn K khai nhận về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, vật chứng thu giữ và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, biên bản tiếp nhận tố giác tội phạm. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 13/5/2018, tại đối diện nhà số 35 Nguyễn Huy Tấn, Phường 3, quận Bình Thạnh, bị cáo cáo Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô, biển số: 66H1 - 6842, thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 của bà Maxime T trị giá 9.000.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 20 phút, ngày 19/5/2018, tại đối diện nhà số 26/20 Đinh Tiên Hoàng, Phường 1, quận Bình Thạnh, K điều khiển xe mô tô, biển số: 66H1 – 6842, tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu BQ Aquaris của ông Dhanesh Budhrani B trị giá 2.300.000 đồng rồi nhanh chóng tẩu thoát. Như vậy, hành vi của bị cáo K đã phạm tội: "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đều xác định bị cáo Nguyễn Văn K sử dụng xe gắn máy đang tham gia lưu thông trên đường để thực hiện hành vi phạm tội là "*dùng thủ đoạn nguy hiểm*". Vì vậy, cần phải áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo K.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ đó là tài sản của công dân gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của người Việt Nam trong mắt những người nước ngoài, gây mất trật tự trị an xã hội, tạo tâm lý hoang mang, lo sợ cho mọi người trong việc quản lý tài sản. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương pháp luật, để bảo vệ tài sản của mọi người, để củng cố niềm tin của nhân dân, cần phải xử bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra nhằm mục đích giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa cho toàn xã hội.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Văn K 02 lần thực hiện hành vi "Cướp giật tài sản" nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng *"phạm tội 02 lần trở lên"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường cho bà Maxime T số tiền 9.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường cho ông Dhanesh Budhrani B số tiền 2.300.000 đồng.

Đối với chiếc xe Suzuki Sport không có giấy đăng ký xe của anh Nguyễn Thanh Bình A mà bị cáo K đổi từ chiếc xe mô tô, hiệu Honda Wave, biển số: 66H1-6842 (ông A giao nộp cho Cơ quan điều tra) bị cáo K đã bán lại cho người không rõ lai lịch, địa chỉ lấy tiền tiêu xài. Vì vậy, Hội đồng xét xử dành quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự cho anh A khi anh A có đơn yêu cầu.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) quần dài màu đen; 01 (một) quần dài màu xanh đậm; 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu trắng đen; 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn K; 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone, màu vàng trắng, số Imei 352066068728406 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn K không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo K.

- Đối với (một) xe mô tô hiệu Hon đa Wave, biển số: 66H1-6842, màu bạc, số khung: 09E-5015363; số máy: 09025Y001057 và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phan Thế Vinh. Qua xác minh chiếc xe trên do ông Phan Thế Vinh (thường trú: Khóm 1, phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp) đứng tên đăng ký. Năm 2015 ông Vinh đã bán chiếc xe trên tại khu vực chợ Bà Chiểu, quận Bình Thạnh cho người phụ nữ không rõ lai lịch và không làm thủ tục sang tên. Bà Huỳnh Thị L là mẹ ruột của bị cáo K, khai mua chiếc xe trên ở khu vực chợ Bà Chiểu và không làm thủ tục sang tên, bà L không biết việc Kim đã sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe trên và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phan Thế Vinh cho bà L.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Văn K** (tên gọi khác: **K Lé**) phạm tội **"Cướp giật tài sản"**.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K (tên gọi khác: K Lé): **04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày: 10/7/2018.

- Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường cho bà Maxime T số tiền 9.000.000 (chín triệu) đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường cho ông Dhanesh Budhrani B số tiền 2.300.000 (hai triệu ba trăm ngàn) đồng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn K:

+ 01 (một) quần dài màu đen.

+ 01 (một) quần dài màu xanh đậm.

+ 01 (một) áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu trắng đen.

+ 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn K (có tại hồ sơ vụ án).

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone, màu vàng trắng, số Imei 352066068728406.

Trả lại cho bà Huỳnh Thị L:

+ 01 (một) xe hai bánh gắn máy màu bạc, nhãn hiệu: Honda, loại xe: 02 bánh, số loại: Wave, biển số: 66H1-6842, số khung: RLHHC09025Y001057 (ghi theo số cà); số máy: HC09E-5015363 (ghi theo số cà).

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phan Thế Vinh (có tại hồ sơ vụ án).

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số: 190/19 ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Dành quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự cho anh Nguyễn Thanh Bình A khi anh A có đơn yêu cầu bị cáo K bồi thường.

- Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 565.000 (năm trăm sáu mươi lăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ

ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền phải thi hành, người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi quá hạn là 10%/năm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người bị hại; (2)
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;(2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (22) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Viết Hùng